

V/V giải trình chênh lệch kết quả kinh  
doanh năm 2022 so với năm 2021.

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2023

**GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY**  
**Năm 2022 so với năm 2021**

Thực hiện quy định của Nhà nước về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính. Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội xin được thuyết minh, giải trình chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 so với năm 2021 cụ thể như sau:

**I - MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ DOANH THU, CHI PHÍ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD**

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Chênh lệch	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	2	3	4	5=4-3	6=4/3
1	<b>Doanh thu, thu nhập khác</b>	<b>1.578.172</b>	<b>2.356.625</b>	<b>778.453</b>	<b>149,33%</b>
	+ DT bán hàng & cung cấp dịch	1.546.925	2.312.162	765.237	149,47%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	2.526	3.735	1.209	147,85%
	+ Thu nhập khác	28.722	40.729	12.007	141,81%
2	<b>Chi phí</b>	<b>1.699.833</b>	<b>2.352.310</b>	<b>652.477</b>	<b>138,38%</b>
	+ Giá vốn hàng bán	1.487.112	2.108.716	621.604	141,80%
	+ Chi phí tài chính	55.219	51.972	-3.247	94,12%
	+ Chi phí bán hàng	108.545	143.980	35.435	132,65%
	+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	28.247	45.077	16.830	159,58%
	+ Chi phí khác	20.710	2.565	-18.145	12,39%
3	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>-121.661</b>	<b>4.315</b>		
4	<b>Lợi nhuận kế toán sau thuế</b>	<b>-121.661</b>	<b>4.315</b>		

**II - THUYẾT MINH, GIẢI TRÌNH NGUYÊN NHÂN CHÊNH LỆCH**

**1) Chênh lệch về doanh thu, thu nhập khác.**

So với năm 2021, tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2022 tăng: **778.453 triệu đồng** (tương đương với tỷ lệ tăng **49,33%**); Trong đó:

+ DT bán hàng & cung cấp dịch vụ tăng:	765.237	Triệu đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính tăng:	1.209	Triệu đồng
+ Thu nhập khác tăng:	12.007	Triệu đồng

**2) Chênh lệch về Chi phí.**

So với năm 2021, tổng các khoản chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác năm 2022 tăng: **652.477 triệu đồng** (tương đương với tỷ lệ tăng **38,38%**); Trong đó:

+ Giá vốn hàng bán tăng:	621.604	Triệu đồng
+ Chi phí tài chính giảm:	-3.247	Triệu đồng
+ Chi phí bán hàng tăng:	35.435	Triệu đồng
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng:	16.830	Triệu đồng
+ Chi phí khác giảm:	-18.145	Triệu đồng

### 3) Chênh lệch về kết quả hoạt động SXKD (lợi nhuận sau thuế).

Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 (lỗ):	<b>121.661</b> triệu đồng
Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 (lãi):	<b>4.315</b> triệu đồng

#### \* Phân tích nguyên nhân:

So với năm 2021, năm 2022 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty lãi: **4.315** triệu đồng do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

##### • Về doanh thu:

Tổng giá trị doanh thu cung cấp dịch vụ hàng hóa, doanh thu tài chính và thu nhập khác của năm 2022 so năm 2021 tăng **778.453 triệu đồng**, nguyên nhân:

+ Khi đại dịch Covid dần được kiểm soát trên phạm vi toàn cầu nói chung và trong nước nói riêng, nhu cầu đi lại của hành khách dần tăng trở lại đã làm cho sản lượng và doanh thu Công ty cũng dần ổn định trở lại. Do vậy so với năm 2021, doanh thu về cung cấp hàng hóa dịch vụ của năm 2022 tăng **765.237 triệu đồng** (tương đương tỷ lệ tăng **49,47%**).

+ Do sản lượng và doanh thu tăng mạnh làm cho dòng tiền thu về của Công ty cũng tăng lên tương ứng làm cho lãi tiền gửi trong thanh toán tăng lên tăng **1.209 triệu đồng**.

Thu nhập khác tăng **12.007 triệu đồng** chủ yếu do Công ty thanh lý, nhượng bán các toa xe đã hết niên hạn sử dụng theo quy định.

##### • Về chi phí:

So với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 thì năm 2022 tỷ lệ tăng doanh thu và thu nhập khác là: **49,33%** trong khi đó tỷ lệ tăng chi phí là **38,38%**. Như vậy tỷ lệ tăng doanh thu cao hơn tỷ lệ tăng chi phí. Ngoài những yếu tố, những nội dung chi phí được tăng, giảm tương ứng với tỷ lệ tăng, giảm doanh thu như phí sử dụng kết cấu hạ tầng, phí điều hành giao thông vận tải và một số chi phí liên quan khác thì một số yếu tố, nội dung chi phí không tăng theo tỷ lệ tăng doanh thu như: Chi phí sử dụng đất, chi phí KHCB TSCĐ, chi phí lãi vay các dự án đầu tư (đã được vốn hóa), chi chế độ người lao động ... cụ thể:

+ Chi phí khấu hao cơ bản tài sản cố định giảm do nhiều toa xe đã hết khấu hao và hết niên hạn sử dụng:

Năm 2021: 146.470 triệu đồng

Năm 2022: 141.581 triệu đồng

+ Chi phí lãi vay thực hiện các dự án đầu tư giảm ngoài việc các Ngân hàng thương mại mà Công ty vay vốn thực hiện các dự án đầu tư cơ cấu lại lãi suất đối với các



khoản vay đầu tư theo Nghị quyết của Thủ tướng Chính phủ thì còn do năm 2021 và 2022 Công ty đã hoàn thành trả gốc vay các dự án đến hạn trả đã làm cho chi phí tài chính năm 2022 giảm so với năm 2021:

Năm 2021: 55.219 triệu đồng

Năm 2022: 51.972 triệu đồng

Trên đây báo cáo phân tích, giải trình một số nguyên nhân cơ bản về chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 so với năm 2021 của Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội.

Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội kính báo cáo và giải trình./.

**Nơi nhận:**

- UBCK nhà nước (Báo cáo);
- Sở giao dịch chứng khoán (Báo cáo);
- Hội đồng quản trị Công ty;
- TB kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Lưu VT, TC.



*Nguyễn Việt Hiệp*